

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Trâm**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Tuấn Ngọc**

Ông **Trần Văn Sơn**

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 41/2023/TLST-DS ngày 12/4/2024.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Chí Q** - sinh năm 197x - Trú tại: Số 620 đường Đ, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện theo uỷ quyền: Ông **Trịnh Anh H** - Sinh năm: 1973- Trú tại: 07 đường B, tổ 3x phường P, quận N, Tp Đà Nẵng theo Giấy uỷ quyền ngày 03/6/2024 tại Văn phòng công chứng Đ, Tp Đà Nẵng.

2. Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn C** - Sinh năm 199x- Trú tại: Tổ 2x, phường K, quận N, thành phố Đà Nẵng.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Xác nhận nợ:** Ông Nguyễn Văn C có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Chí Q tổng số tiền là: **115.260.273 đồng** (Một trăm mười lăm triệu, hai trăm sáu mươi nghìn, hai trăm bảy mươi ba đồng) (Trong đó nợ gốc: 100.000.000 đồng và lãi suất tính từ ngày 30/01/2023 cho đến ngày 08/8/2024 (557 ngày) theo mức lãi suất 10%/năm là: 15.260.273 đồng).

- **Thời hạn và phương thức trả nợ:** Trả dần làm 2 đợt cụ thể như sau:

+ Đợt 1: Trả 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) vào ngày 09/9/2024.

+ Đợt 2: Trả 65.260.273 đồng (Sáu mươi lăm triệu hai trăm sáu mươi nghìn hai trăm bảy mươi ba đồng) vào 09/10/2024.

Trường hợp đến hạn trả nợ mà ông Nguyễn Văn C không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ như đã cam kết thì tất cả các nghĩa vụ chưa đến hạn bên nguyên đơn đều được quyền yêu cầu thi hành án.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể

từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- **Án phí dân sự sơ thẩm: 5.763.014 đồng** (*Năm triệu bảy trăm sáu mươi ba nghìn không trăm mười bốn đồng*) các bên đương sự thỏa thuận ông Nguyễn Văn C phải chịu. Hoàn trả cho ông Nguyễn Chí Q số tiền tạm ứng án phí đã nộp **5.000.000 đồng** (*Năm triệu đồng*) theo biên thu số 0001xxx ngày 04/01/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận T, TP. Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND quận N;
- Chi cục THA dân sự quận N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ

Nguyễn Thị Trâm